

Số: /BC-BCĐ

Liên Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn xã Liên Sơn**

Kính gửi: Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới huyện Chi Lăng

Thực hiện công văn số 51/BCĐ-NN ngày 22/5/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM 6 tháng đầu năm 2024.

Thực hiện thông báo số 640/TB-UBND ngày 14/6/2024 về lịch kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện Chi Lăng (Đợt 1).

UBND xã Liên Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**Phần thứ nhất**  
**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN**  
**CHƯƠNG TRÌNH**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Công tác tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, chính sách và cách thức tiến hành xây dựng nông thôn mới được quan tâm triển khai, phổ biến đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân với nhiều hình thức đa dạng, phong phú tạo điều kiện cho cả hệ thống chính trị và nhân dân hiểu rõ hơn mục đích, nội dung, tư tưởng chỉ đạo, cơ chế chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới.

Hưởng ứng phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do UBND huyện Chi Lăng phát động, UBND xã đã phát động phong trào thi đua đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các thôn trong toàn xã về xây dựng nông thôn mới.

**2. Bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình**

Ngay từ đầu năm BQLXDNTM xã đã ban hành Kế hoạch của Ban quản lý xây dựng Nông thôn mới xã để thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới năm 2024. Kịp thời kiện toàn BQL, Ban phát triển thôn khi có sự thay đổi về nhân sự.

Hàng tháng xây dựng kế hoạch chủ nhật đở chung sức xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Trên cơ sở các kế hoạch, quyết định của UBND xã và Ban quản lý xây dựng Nông thôn xã các thành viên được phân công phụ trách các Tiêu chí và các chỉ tiêu nhỏ của các tiêu chí trong Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn đã chung sức, chung lòng cùng thực hiện kế hoạch đã đề ra từ đầu năm.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Kết quả thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về xã Nông thôn mới.**

Qua rà soát xã Liên Sơn tự đánh giá đạt 11/19 tiêu chí. Các tiêu chí đạt (Tiêu chí số 1 về quy hoạch; tiêu chí số 3 về thủy lợi; tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông; tiêu chí số 9 về nhà ở; tiêu chí số 12 về lao động có việc làm; tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo; tiêu chí số 15 về Y tế; tiêu chí số 16 về văn hoá; tiêu chí 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh).

#### **1.1 Tiêu chí số 1 về quy hoạch: Đạt**

1.1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 - 2030 (trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn) và được công bố công.

Có Quy hoạch chung được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển KTXH giai đoạn 2021-2030 và được công bố công khai theo quy định (Đạt)

1.1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch. (đạt)

#### **1.2. Tiêu chí số 2 về Giao thông: Chưa đạt**

Tiếp tục thực hiện cứng hóa các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm trên địa bàn xã, các thôn trên cơ sở nhà nước hỗ trợ xi măng, Nhân dân đóng góp cát, sỏi và ngày công, 06 tháng đầu năm đã xin hỗ trợ được 40 tấn xi măng, thực hiện được 200m đường các loại; tổng số chiều dài đường nội đồng của xã là 12 km nhưng chưa đảm bảo vận chuyển hàng hóa do chưa được đầu tư nâng cấp cải tạo.

#### **1.3. Tiêu chí số 3 về Thủy lợi: Đạt**

1.3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động được đánh giá đạt 85% diện tích.

Tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã là 124,75 ha. Qua khảo sát đánh giá thực tế diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã được tưới tiêu đạt 92% (Chỉ tiêu này được đánh giá đạt )

1.3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ (Chỉ tiêu này được đánh giá đạt )

#### **1.4. Tiêu chí số 4 về Điện: Chưa đạt**

#### 1.4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn.

- Hệ thống điện đã được đầu tư trên 3/3 thôn với 100% các hộ dân sử dụng từ các nguồn an toàn. Tuy nhiên do một số hộ dân ở xa trạm hạ thế nguồn điện yếu không đảm bảo nguồn điện để sinh hoạt, sản xuất, một số hộ cách xa cột 04 còn sử dụng cột bằng cây tạm bợ, sử dụng dây sau công tơ kém chất lượng do vậy chỉ tiêu này chưa đáp ứng được yêu cầu đánh giá (chưa đạt)

1.4.2. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 95%.

Qua khảo sát đánh giá tỉ lệ hộ đăng ký trực tiếp sử dụng điện thường xuyên trên địa bàn xã đạt 100% (Chỉ tiêu này đánh giá đạt)

#### **1.5. Tiêu chí số 5 về Trường học: Chưa đạt**

Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định

Trường Tiểu học và THCS của xã được đầu tư xây dựng kiên cố nhưng thiếu về diện tích, thiếu cơ sở vật chất nêu chưa đạt chuẩn

#### **1.6. Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa: Chưa đạt**

1.6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

- Xã đã có nhà văn hóa nhưng còn thiếu công năng diện tích, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được theo hướng dẫn số 115 của sở VH TT và du lịch tỉnh Lạng Sơn (chỉ tiêu này được đánh giá chưa đạt).

1.6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

- Chỉ tiêu này được đánh giá là chưa đạt do xã không có điểm vui chơi giải trí cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

1.6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

- Hiện tại có 3/3 thôn có nhà văn hóa để sinh hoạt cộng đồng nhưng quy mô còn thiếu về diện tích, cơ sở vật chất, chưa có khu vui chơi thể dục thể thao. Chỉ tiêu này chưa đạt.

#### **1.7. Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Đạt**

Căn cứ hướng dẫn số 1512/SCT-QLNL Lạng Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Sở công thương Lạng Sơn về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 4 và tiêu chí số 7 trong Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2022-2025 tỉnh Lạng Sơn

Đối với xã không có nhu cầu quy hoạch chợ nông thôn nhưng có siêu thị mini hoặc cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định

Qua khảo sát đánh giá thực tế chỉ tiêu này trên địa bàn xã không đạt do xã không có các loại hình dịch vụ như trong hướng dẫn số 1512/SCT-QLNL Lạng Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Sở công thương Lạng Sơn.

#### **1.8. Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông: Đạt**

#### 1.8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính.

- Năm 2021 xã đã được ngành bưu chính viễn thông đặt điểm phục vụ bưu chính tại trụ sở UBND xã đảm bảo các quy định tại hướng dẫn số 1937 /STTTT-HTS ngày 16/9/2022 của Sở thông tin truyền tỉnh Lạng Sơn ( chỉ tiêu này được đánh giá đạt)

#### 1.8.2. Xã có dịch vụ viễn thông internet.

- Dịch vụ viễn thông internet trên địa bàn xã đã được hai nhà mạng Vinaphone và Viettel phủ sóng ở các khu vực trung tâm xã và một số khu vực các thôn trên địa bàn xã do vậy cơ bản đáp ứng được nhu cầu (Chỉ tiêu này được đánh giá Đạt)

#### 1.8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

- Hệ thống loa truyền thanh trên địa bàn xã: Đã lắp đặt cụm loa 7 cụm loa tại các thôn và hệ thống truyền thanh IP (chỉ tiêu này được đánh giá đạt)

#### 1.8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, hệ thống chính trị, tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức đều được trang bị máy tính hiện tại 100% cán bộ, công chức đã được trang bị máy tính nối mạng và được cấp hộp thư điện tử công vụ theo quy định (chỉ tiêu này được đánh giá đạt)

### **1.9. Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư: Đạt**

1.9.1: Nhà tạm, nhà dột nát: Trên địa bàn xã không có nhà tạm, nhà dột nát.

1.9.2: Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố: Đạt 146/185 hộ đạt 78,91%

### **1.10. Tiêu chí số 10 về thu nhập: Chưa đạt**

- Thu nhập bình quân đầu người theo đánh đến 9 tháng đầu năm 2022 đạt 28 triệu/người/năm bằng 71,79 % so với mức thu nhập chuẩn theo quy định tại Quyết định 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu giai đoạn 2022 – 2025 (đánh giá chỉ tiêu này chưa đạt)

### **1.11. Tiêu chí số 11 về Tiêu chí hộ nghèo đa chiều: Chưa đánh giá**

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025: Chưa đánh giá

### **1.12. Tiêu chí số 12 về Lao động có việc làm: Đạt**

1.12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng cho cả nam và nữ) đạt từ 70%

Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% (chỉ tiêu này đánh giá đạt)

1.12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 20% trở lên

Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 40% (chỉ tiêu này đánh giá Đạt)

### **1.13. Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất: Chưa đạt**

1.13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và đúng quy định của Luật hợp tác xã.

- Xã đã thành lập HTX đi vào hoạt động có hiệu quả và đúng quy định của Luật hợp tác xã.(Đạt)

1.13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững (chưa đạt)

1.13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương (chỉ tiêu này chưa đạt)

1.13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường ( chỉ tiêu này xã không có làng nghề nên đánh giá Đạt)

1.13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả

#### **1.14. Tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo: Đạt**

1.14.1. Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở xóa mù chữ (Đạt).

1.14.2. Tỷ lệ học sinh áp dụng đạt (cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp đạt 95% (Đạt)

#### **1.15. Tiêu chí số 15 về y tế: Đạt**

1.15.1. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế. 100% người dân được cấp thẻ BHYT (Chỉ tiêu này đạt chuẩn).

1.15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Chỉ tiêu này chưa đạt do cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh chưa được đầu tư xây dựng. (Chỉ tiêu này được đánh giá đạt)

1.15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) đạt từ 26,7%.

- Chỉ tiêu này theo kết quả rà soát xã còn 17,72% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi (Đạt)

1.15.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử (Chỉ tiêu này được đánh giá đạt)

#### **1.16. Tiêu chí số 16 Văn hóa: Đạt**

Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới

Năm 2023 xã được UBND huyện công nhận 3/3 khu dân cư văn hóa (Chỉ tiêu này được đánh giá Đạt)

#### **1.17. Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm: Chưa đạt**

1.17.1. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: 0 % (Chưa đạt)

1.17. 2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

- Chỉ tiêu này trên địa bàn xã không có. (Đạt)

1.17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại khu dân cư tập trung (Chưa đạt)

1.17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn (Đạt)

1.17.5. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch.

- Xã có quy hoạch khu nghĩa địa nhưng chưa thực hiện, việc mai táng người chết vẫn được người dân thực hiện theo phong tục, tập quán của địa phương và được

đánh giá phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt đẹp, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh của địa phương. Ban QL xã, Ban phát triển thôn tiếp tục tuyên truyền vận động người dân thực hiện theo quy ước hương ước của thôn. (Đạt)

1.17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom xử lý theo quy định.

- Việc thu gom rác thải đã được người dân quan tâm thực hiện các hộ dân chủ yếu tự gom rác thải rắn, phân loại và tự xử lý bằng chôn lấp xa khu dân cư

Đánh giá việc thu gom rác thải rắn trên địa bàn xã chỉ đạt 69,7% (Chưa đạt)

1.17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom xử lý đúng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Chỉ tiêu này luôn được người dân quan tâm việc sử dụng bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được người dân thu gom xử lý bằng cách đốt ở nơi cao ráo cách xa nguồn nước, xa khu dân cư phù hợp với địa phương, không có tình trạng xả ra môi trường. Rác thải rắn y tế được thu gom triệt để xử lý theo quy định. Đánh giá trên địa bàn xã đạt 75% (Chưa đạt)

1.17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Theo kết quả rà soát tổng số hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể nước hợp vệ sinh đảm bảo 3 sạch đạt 50,8% (Chưa đạt)

1.17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo quy định về vệ sinh thú y chăn nuôi và bảo vệ môi trường

- Chỉ tiêu này trên địa bàn xã không có cơ sở chăn nuôi thú y (Đạt)

1.17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm. Trên địa bàn xã có 02 điểm giết mổ và một số hộ nấu rượu kinh doanh nhưng chưa đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn tại Quyết định 1860/BNN-VPĐP ngày 11/5/2022 của Bộ NN&PTNT (Chỉ tiêu này được đánh giá chưa đạt)

1.17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn

- Chỉ tiêu này đánh giá trên địa bàn xã đạt 27% (Chưa đạt)

1.17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế xử lý theo quy định.

- Chỉ tiêu này đánh giá trên địa bàn xã tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh được người dân thu gom xử lý đạt 32,43% (Đạt)

### **1.18. Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Đạt**

1.18.1. Cán bộ công chức xã đạt chuẩn 16/16 đạt 100% (đạt)

1.18.2. Đảng bộ và chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (Đánh giá đạt)

1.18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (Đánh giá đạt)

1.18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. (Đạt)

1.18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

(Đạt)

1.18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao hiệu quả hoạt động của ban phát triển nông thôn (đánh giá đạt)

### **1.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh: Đạt**

1.19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng (Đạt)

1.19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả (Đạt)

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả nổi bật đã đạt được**

Về sản xuất nông, lâm nghiệp vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng ổn định, tổng diện tích gieo trồng và tổng sản lượng lương thực đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tổng đàn gia súc, gia cầm ổn định và tăng trưởng, công tác thú y được quan tâm triển khai thực hiện, công tác trồng rừng đạt chỉ tiêu kế hoạch, các cơ chế chính sách hỗ trợ người dân luôn được quan tâm triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng.

Về các lĩnh vực văn hoá xã hội tiếp tục được tăng cường, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện, bộ mặt nông thôn tiếp tục đổi mới, an ninh trật tự được ổn định.

### **2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân**

#### *a) Hạn chế, tồn tại:*

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định về tình hình kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2023, công tác chỉ đạo, điều hành vẫn còn bộc lộ hạn chế tồn tại chủ yếu sau:

Công tác điều hành, chỉ đạo chưa được quyết liệt, sự phối hợp giữa các đoàn thể chưa được thường xuyên liên tục.

Cảnh quan môi trường nông thôn chưa thật sự được người dân chú trọng

Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, thiên tai diễn biến phức tạp cũng gây ảnh hưởng đến công cuộc xây dựng nông thôn mới.

Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn tuy được cải thiện nhưng vẫn còn ở mức thấp

#### *b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:*

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân còn hạn chế, nhất là tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư từ ngân sách nhà nước, tính tự lực, tự cường chưa phát huy đúng mức.

Điểm xuất phát xây dựng NTM của xã còn thấp. Sản xuất nông nghiệp vẫn còn khó khăn, hàng hóa nông sản chủ yếu tự cung tự cấp chưa theo quy mô.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM, NĂM 2024**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Phấn đấu thực hiện đạt những mục tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã đã đề ra trong năm. Trong đó tập trung vào một số chỉ tiêu thuộc nội lực của Nhân dân.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

Duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt và phấn đấu thực hiện đạt chuẩn tiêu chí số 4 về Điện và các chỉ tiêu khác trong Bộ tiêu chí.

Huy động Nhân dân làm đường bê tông GTNT các nhóm hộ.

Duy trì thực hiện Ngày Chủ nhật đỏ chung sức xây dựng nông thôn mới do UBND huyện phát động.

Phối hợp mở 01 lớp tập huấn truyền đạt kiến thức về công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

##### ***Đối với nhóm các tiêu chí văn hóa, xã hội***

- Vận động, thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp đáp ứng nhu cầu dạy học.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp tư vấn tạo việc làm cho người dân.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho dân, thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình.

#### **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện**

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “*Ngày chủ nhật đỏ chung sức xây dựng nông thôn mới*”, phấn đấu giữ vững 11/11 tiêu chí đã đạt được và ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đặc biệt đối với 01 tiêu chí đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới đã được UBND huyện phê duyệt đó là tiêu chí số 4 Về điện.

##### **2. Giải pháp thực hiện**

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, thực hiện tốt chương trình khuyến nông.



- Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, nâng cao ý thức cho người dân về sử dụng tiết kiệm điện, bảo vệ cột điện, đường dây điện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024 tại địa bàn xã Liên Sơn ./.

***Nơi nhận:***

- Ban chỉ đạo XDNTM huyện(BC);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (BC);
- Trưởng, phó ban quản lý XDNTM xã(BC);
- Các thành viên BQLXDNTM xã;
- Lưu vp.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**  
**Dương Văn Phong**